**BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN**

**THAM DỰ GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUẢ CẦU VÀNG NĂM 2024**

**--------**

**I. LĨNH VỰC ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG**

□ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và tự động hóa

□ Công nghệ y - dược

□ Công nghệ sinh học

□ Công nghệ môi trường

□ Công nghệ vật liệu mới

**II. THÀNH TÍCH TRONG HỌC TẬP VÀ CÔNG TÁC**

**1. Quá trình học tập, công tác:**

**1.1. Quá trình học tập:**

- 9/2005 - 6/2008: Học sinh trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn, TP Đà Nẵng.

....

**1.2. Quá trình công tác:**

- 9/2013-12/2016: Giảng viên trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

.....

**2. Thành tích:**

**2.1. Công trình khoa học thuộc lĩnh vực xét thưởng:**

**2.1.1. Bài báo khoa học đã đăng/nhận đăng trên tạp chí trong và ngoài nước**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Tên bài** | **Tên bài báo, tạp chí, hội nghị được đăng** | **Nội dung**  *(Nêu tóm tắt đóng góp cho khoa học và ứng dụng vào thực tiễn của các bài báo)* |
| Bài báo khoa học đã đăng trên các tạp chí thuộc danh mục Q1, Q2, Q3, Q4 hoặc Scopus (kí hiệu Q4) | | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| Bài báo khoa học đã được đăng/nhận đăng trên tạp chí nước ngoài không thuộc các danh mục trên, kí hiệu Q5 | | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| Bài báo khoa học đã được đăng/nhận đăng trên tạp chí trong nước không thuộc các danh mục trên, kí hiệu Q6 | | | | |
|  |  |  |  |  |

*- Mỗi bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sách, giáo trình phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên các tác giả, tên tác phẩm, nhà xuất bản, năm xuất bản (số trang đầu – số trang cuối, đối với các bài báo, báo cáo khoa học và chương sách).*

*- Nếu một công trình khoa học có nhiều tác giả thì tác giả chính (chủ biên) là tác giả có tên đứng đầu danh sách tên các tác giả hoặc có minh chứng bằng văn bản là tác giả chính. Lưu ý rằng, trong ngữ cảnh của Giải thưởng, tác giả liên hệ (Corresponding Author) không được xem là tác giả chính.*

**2.1.2. Báo cáo khoa học đã đăng/nhận đăng toàn văn hoặc được giải thưởng**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Tên bài** | **Tên bài báo, tạp chí, hội nghị được đăng** | **Nội dung**  *(Nêu tóm tắt đóng góp cho khoa học và ứng dụng vào thực tiễn của các bài báo)* |
| Báo cáo khoa học đã được đăng/nhận đăng toàn văn thuộc danh mục Q1-Q4/Scopus được tính như bài báo khoa học. | | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| Báo cáo khoa học được giải thưởng báo cáo xuất sắc Oral presentation tại hội thảo khoa học quốc tế có uy tín, kí hiệu B1. | | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| Báo cáo khoa học đã được đăng/nhận đăng toàn văn trong kỷ yếu có mã số chuẩn quốc tế ISBN của hội thảo khoa học quốc tế hoặc báo cáo khoa học được giải thưởng báo cáo xuất sắc poster tại hội thảo khoa học quốc tế có uy tín, kí hiệu B2. | | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| Báo cáo khoa học đã được đăng/nhận đăng toàn văn trong kỷ yếu có mã số chuẩn quốc tế ISBN của hội thảo khoa học quốc gia, kí hiệu B3 | | | | |
| 1 |  |  |  |  |

**2.1.3. Sách chuyên khảo, tham khảo, giáo trình thuộc lĩnh vực xét chọn:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Phân loại** | **Số tác giả** | **Tác giả chính** |
| **1** |  |  |  |  |
| ***Cách phân loại:***  - Sách chuyên khảo đã xuất bản thuộc lĩnh vực xét thưởng, kí hiệu S1.  - Giáo trình đã xuất bản thuộc lĩnh vực xét thưởng, kí hiệu S2.  - Sách tham khảo đã xuất bản thuộc lĩnh vực xét thưởng, kí hiệu S3.  - Chương sách phục vụ đào tạo do nhà xuất bản có uy tín thế giới xuất bản, kí hiệu S4. | | | | |

**2.1.4. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Phân loại** | **Số tác giả** | **Tác giả chính** |
| **1** |  |  |  |  |
| ***Cách phân loại:***  - Kết quả nghiên cứu, ứng dụng KHCN đăng đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế trong nước hoặc quốc tế, kí hiệu SC.  - Giải pháp hữu ích được ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn quản lý nhà nước, trong đổi mới quản lý và phát triển kinh tế - xã hội, kí hiệu GP.  *- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên các tác giả; tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích; tên cơ quan cấp; ngày tháng năm cấp.*  *- Nếu có nhiều tác giả thì tác giả chính là tác giả có tên đứng đầu danh sách tên các tác giả hoặc có minh chứng bằng văn bản là tác giả chính.* | | | | |

**2.1.5. Chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu** *(sắp xếp theo trình tự thời gian):* Nêu rõ, chi tiết các thành tích đã đạt được trong lĩnh vực tham dự giải thưởng. Đối với các công trình nghiên cứu, các đề tài, sản phẩm ứng dụng, các giải pháp kỹ thuật, các phát minh, sáng chế,… cần nêu rõ tác động, ảnh hưởng đến xã hội, qui mô ứng dụng và hiệu quả trong thực tế *(theo bảng dưới)*.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Thời gian thực hiện** | **Cơ quan chủ trì đề tài** | **Vai trò tham gia**  *(Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Thư ký, thành viên chính, tham gia...)* | **Kết quả và  đóng góp của đề tài**  *(Ghi rõ đã nghiệm thu đạt loại gì hay đang triển khai. Kết quả cụ thể của đề tài đã đóng góp cho khoa học và ứng dụng vào thực tiễn.* |
| Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Thư ký chương trình, dự án, đề tài cấp Nhà nước hoặc tương đương đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên, kí hiệu D1 | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên, kí hiệu D2: | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| Chủ nhiệm đề tài cấp Cơ sở hoặc tương đương đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên, kí hiệu D3 | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| Các chương trình, dự án nghiên cứu hợp tác nghiên cứu trong và ngoài nước | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |

*- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên, cấp của chương trình, dự án, đề tài; Cơ quan, tổ chức chủ trì; thời gian thực hiện; thời gian nghiệm thu; xếp loại; tóm tắt kết quả, ý nghĩa và đóng góp.*

**2.1.6. Giải thưởng/Huy chương thuộc lĩnh vực xét chọn:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Phân loại** | **Số tác giả** | **Tác giả chính** |
|  |  |  |  |  |
| ***Cách phân loại:***  - Giải Nhất Quốc tế, kí hiệu G1.  - Giải Nhì Quốc tế, kí hiệu G2.  - Giải Ba Quốc tế/Giải Nhất Quốc gia, kí hiệu G3.  - Giải Nhì Quốc gia, kí hiệu G4.  - Giải Ba Quốc gia, kí hiệu G5.  - Huy chương Vàng Quốc tế, kí hiệu H1.  - Huy chương Bạc Quốc tế, kí hiệu H2.  - Huy chương Đồng Quốc tế/Huy chương Vàng Quốc gia, kí hiệu H3.  - Huy chương Bạc Quốc gia, kí hiệu H4.  - Huy chương Đồng Quốc gia, kí hiệu H5. | | | | |

**2.2. Thành tích khác:**

- Các công trình khoa học (Bài báo khoa học; báo cáo khoa học; sách, giáo trình) KHÔNG thuộc lĩnh vực xét thưởng là tác giả/đồng tác giả.

- Các chương trình, dự án, đề tài khoa học các cấp đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên (KHÔNG thuộc lĩnh vực xét thưởng) hoặc đang triển khai (thuộc lĩnh vực xét thưởng) với trách nhiệm là Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm hoặc Thư ký.

- Các chương trình, dự án, đề tài khoa học cấp Bộ hoặc tương đương trở lên thuộc lĩnh vực xét thưởng với trách nhiệm là Thành viên/Thành viên chính.

- Các Giải thưởng/Huy chương cấp Quốc gia trở lên không thuộc lĩnh vực xét thưởng.

- Các Giải thưởng/Huy chương thuộc lĩnh vực xét thưởng nhưng không thuộc mục 2.1.6.

- Các Bằng khen đã được nhận (không kê khai Giấy khen).

- Các Học bổng có giá trị đã được nhận.

- Sắp xếp từ cao xuống thấp theo cấp (VD: cấp Nhà nước, Bộ, Cơ sở), thời gian.

- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin như các mục 2.1.1 - 2.1.6

**3. Hoạt động cộng đồng:** *(Nêu rõ hoạt động mà cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vì sự phát triển của cộng đồng,… )*

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu trong hồ sơ này.

*…….., ngày      tháng    năm 2024*

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị**  *(có ký tên, đóng dấu)* | *(Người khai ký, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn đăng ký hồ sơ:**

a) Công trình khoa học thuộc lĩnh vực xét thưởng:

\* Bài báo khoa học:

- Bài báo khoa học đã được đăng/nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Q1, Q2, Q3, Q4 hoặc Scopus (kí hiệu Q4).

- Bài báo khoa học đã được đăng/nhận đăng trên tạp chí nước ngoài không thuộc các danh mục trên, kí hiệu Q5.

- Bài báo khoa học đã được đăng/nhận đăng trên tạp chí trong nước không thuộc các danh mục trên, kí hiệu Q6.

\* Báo cáo khoa học:

- Báo cáo khoa học đã được đăng/nhận đăng toàn văn thuộc danh mục Q1-Q4/Scopus được tính như bài báo khoa học.

- Báo cáo khoa học được giải thưởng báo cáo xuất sắc Oral presentation tại hội thảo khoa học quốc tế có uy tín, kí hiệu B1.

- Báo cáo khoa học đã được đăng/nhận đăng toàn văn trong kỷ yếu có mã số chuẩn quốc tế ISBN của hội thảo khoa học quốc tế hoặc báo cáo khoa học được giải thưởng báo cáo xuất sắc poster tại hội thảo khoa học quốc tế có uy tín, kí hiệu B2.

- Báo cáo khoa học đã được đăng/nhận đăng toàn văn trong kỷ yếu có mã số chuẩn quốc tế ISBN của hội thảo khoa học quốc gia, kí hiệu B3.

\* Sách, giáo trình:

- Sách chuyên khảo đã xuất bản thuộc lĩnh vực xét thưởng, kí hiệu S1.

- Giáo trình đã xuất bản thuộc lĩnh vực xét thưởng, kí hiệu S2.

- Sách tham khảo đã xuất bản thuộc lĩnh vực xét thưởng, kí hiệu S3.

- Chương sách phục vụ đào tạo do nhà xuất bản có uy tín thế giới xuất bản, kí hiệu S4.

\* Yêu cầu:

- Mỗi bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sách, giáo trình phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên các tác giả, tên tác phẩm, nhà xuất bản, năm xuất bản (số trang đầu – số trang cuối, đối với các bài báo, báo cáo khoa học và chương sách).

- Nếu một công trình khoa học có nhiều tác giả thì tác giả chính (chủ biên) là tác giả có tên đứng đầu danh sách tên các tác giả hoặc có minh chứng bằng văn bản là tác giả chính. Lưu ý rằng, trong ngữ cảnh của Giải thưởng, tác giả liên hệ (Corresponding Author) không được xem là tác giả chính.

- Minh chứng: Link website tới công trình khoa học hoặc link file công trình khoa học (đối với sách, giáo trình chỉ cần bìa đầu, mục lục, bìa cuối có số xuất bản, lưu chiểu), giấy nhận đăng trên Google Drive ở chế độ mọi người đều có thể xem.

b) Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

- Kết quả nghiên cứu, ứng dụng KHCN đăng đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế trong nước hoặc quốc tế, kí hiệu SC.

- Giải pháp hữu ích được ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn quản lý nhà nước, trong đổi mới quản lý và phát triển kinh tế - xã hội, kí hiệu GP.

\* Yêu cầu:

- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên các tác giả; tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích; tên cơ quan cấp; ngày tháng năm cấp.

- Nếu có nhiều tác giả thì tác giả chính là tác giả có tên đứng đầu danh sách tên các tác giả hoặc có minh chứng bằng văn bản là tác giả chính.

- Minh chứng: Link các file bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích; Quyết định cấp trên Google Drive ở chế độ mọi người đều có thể xem.

c) Chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu:

- Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Thư ký chương trình, dự án, đề tài cấp Nhà nước hoặc tương đương đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên, kí hiệu D1.

- Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên, kí hiệu D2.

- Chủ nhiệm đề tài cấp Cơ sở hoặc tương đương đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên, kí hiệu D3.

\* Yêu cầu:

- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên, cấp của chương trình, dự án, đề tài; Cơ quan, tổ chức chủ trì; thời gian thực hiện; thời gian nghiệm thu; xếp loại; tóm tắt kết quả, ý nghĩa và đóng góp.

- Minh chứng: Link các file Quyết định giao chương trình, dự án, đề tài; Quyết định nghiệm thu, công nhận kết quả trên Google Drive ở chế độ mọi người đều có thể xem.

d) Giải thưởng/Huy chương thuộc lĩnh vực xét chọn (được khen thưởng cấp Bộ trở lên):

- Giải Nhất Quốc tế, kí hiệu G1.

- Giải Nhì Quốc tế, kí hiệu G2.

- Giải Ba Quốc tế/Giải Nhất Quốc gia, kí hiệu G3.

- Giải Nhì Quốc gia, kí hiệu G4.

- Giải Ba Quốc gia, kí hiệu G5.

- Huy chương Vàng Quốc tế, kí hiệu H1.

- Huy chương Bạc Quốc tế, kí hiệu H2.

- Huy chương Đồng Quốc tế/Huy chương Vàng Quốc gia, kí hiệu H3.

- Huy chương Bạc Quốc gia, kí hiệu H4.

- Huy chương Đồng Quốc gia, kí hiệu H5.

\* Yêu cầu:

- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin: Tên các tác giả; tên giải thưởng/huy chương; cơ quan, tổ chức ra quyết định; số quyết định và ngày tháng năm.

- Nếu có nhiều tác giả thì tác giả chính là tác giả có tên đứng đầu danh sách tên các tác giả hoặc có minh chứng bằng văn bản là tác giả chính.

- Minh chứng: Link các file Giấy chứng nhận; Quyết định cấp trên Google Drive ở chế độ mọi người đều có thể xem.

e) Thành tích khác:

- Các công trình khoa học (Bài báo khoa học; báo cáo khoa học; sách, giáo trình) KHÔNG thuộc lĩnh vực xét thưởng là tác giả/đồng tác giả.

- Các chương trình, dự án, đề tài khoa học các cấp đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên (KHÔNG thuộc lĩnh vực xét thưởng) hoặc đang triển khai (thuộc lĩnh vực xét thưởng) với trách nhiệm là Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm hoặc Thư ký.

- Các chương trình, dự án, đề tài khoa học cấp Bộ hoặc tương đương trở lên thuộc lĩnh vực xét thưởng với trách nhiệm là Thành viên/Thành viên chính.

- Các Giải thưởng/Huy chương cấp Quốc gia trở lên không thuộc lĩnh vực xét thưởng.

- Các Giải thưởng/Huy chương thuộc lĩnh vực xét thưởng nhưng không thuộc mục d).

- Các Bằng khen đã được nhận (không kê khai Giấy khen).

- Các Học bổng có giá trị đã được nhận.

\* Yêu cầu:

- Sắp xếp từ cao xuống thấp theo cấp (VD: cấp Nhà nước, Bộ, Cơ sở), thời gian.

- Phải ghi rõ ít nhất những thông tin như các mục a)-e) tương ứng.

- Minh chứng: như các mục a)-e) tương ứng.

f) Hoạt động cộng đồng:

Nêu rõ từng hoạt động mà cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vì sự phát triển của cộng đồng.

***Ghi chú:*** *Kèm theo Báo cáo thành tích cá nhân, cần gửi thêm tài liệu, hồ sơ liên quan về các công trình nghiên cứu, các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, bằng khen (bản công chứng). Báo cáo thành tích cá nhân và các tài liệu liên quan gửi 01 bản mềm về hộp thư điện tử:* [***ngothitutrinh@khoahoctre.com.vn***](mailto:ngothitutrinh@khoahoctre.com.vn)*.*